

Bản án số: 28/2019/HS - ST
Ngày 10 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dư Thanh Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trịnh Hữu Hiệp

+ Ông Nguyễn Hải Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Anh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hên - kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Sà Q (tên gọi khác: H); Sinh năm 1976; Nơi sinh: huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 01, xã K H, huyện U M, tỉnh CM; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ng và bà Lý Thị Ch; Bị cáo có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Huỳnh Tô T, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh CM (có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Văn M, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Ấp 10, xã KL, huyện U M, tỉnh CM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/11/2018, anh Lê Văn M đến nhà Trần Sà Q ở ấp 1, xã KH chơi và tổ chức uống rượu, bia thì có xảy ra cự cãi giữa Q với Anh M về vị trí chỗ ngồi do bị mưa tạt. Trong lúc cự cãi thì Anh M cầm ly bia tạt nước bia vào mặt Q, sau đó dùng tay đánh một cái vào mặt anh Q rồi bỏ chạy ra ngoài lộ hướng về cổng Lung Ranh. Q chạy ra sau nhà của mình lấy cây cù nèo cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại rượt theo Anh M được một đoạn thì được mọi người can ngăn và giật lấy cây cù nèo lại. Q tiếp tục chạy về nhà mình lấy cây dao cán bằng gỗ dài 15,5 cm, lưỡi bằng kim loại dài 18,5 cm rượt theo Anh M, khi rượt đến giàn phơi khô trước nhà ông Hùng thì Q dùng dao đâm liên tiếp khoảng 03 - 04 cái về phía Anh M nhưng không trúng do Anh M chạy vòng theo giàn phơi khô né tránh được. Anh M bỏ chạy qua lộ bê tông đến trước nhà chị Trương Thị Mộng thì bị trượt té. Lúc này, Q chạy đến dùng dao đâm một cái trúng vào mặt trong cánh tay phải của Anh M gây thương tích. Anh M được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện U Minh, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau để điều trị.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT, ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Lê Văn M: 01 vết sẹo 1/3 trên mặt trong cánh tay phải, kích thước: 11cm x 0,2cm. (Sẹo phẫu thuật: 4,5cm, tỷ lệ 2%); (Vết sẹo 6,5cm. Tỷ lệ 6%); Đứt động mạch cánh tay phải đã khâu nối, tỷ lệ 7%; Tổn thương hoàn toàn thần kinh giữa vùng cánh tay phải, tỷ lệ 31%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 40,96%; làm tròn 41%.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh truy tố bị cáo Trần Sà Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Sà Q, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự người bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp nên không xem xét; Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tổng chiều dài 43 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, chỗ rộng nhất dài 3,6 cm, cán dao bằng gỗ dài 15,5 cm; 01 cây cù nèo tổng chiều dài 69,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại hình cong, đường dây cung dài 23cm, phần cán bằng gỗ tre dài 49 cm.

Bị hại anh Lê Văn M đã nhận tiền bồi thường của bị cáo 15.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp. Về trách nhiệm hình sự Anh M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với luận tội đối với bị cáo về tội danh; bị hại có một phần lỗi; bị cáo thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có trình độ học vấn thấp; hộ nghèo; là lao động chính trong gia đình; bị cáo phải nuôi dưỡng cha mẹ bị bệnh, các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận có dùng cây dao đâm gây thương tích cho Anh M, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện U Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Sà Q thừa nhận dùng dao đâm vào người anh Lê Văn M gây thương tích cho Anh M như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép buộc hay bị một tác động nào khác. Căn cứ kết quả khai báo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có cơ sở khẳng định như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 11/11/2018, tại đoạn lộ bê tông trước nhà chị Trương Thị Mộng, thuộc ấp 1, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Trần Sà Q đã dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm một cái trúng vào mặt trong cánh tay phải của anh Lê Văn M gây thương tích, theo kết luận giám định số 19/TgT, ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Lê Văn M với tổng tỷ lệ thương tật 41%.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội bị cáo Trần Sà Q phạm tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 3 Điều 134 quy định: *3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này” nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Lê Văn M là nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hậu quả của hành vi bị cáo gây thương tích cho anh Lê Văn M là 41%, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo gây ra. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng một phần lỗi được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên quyết định hình phạt nhẹ hơn trong khung hình phạt liền kề theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù là có căn cứ và thỏa đáng.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Văn M số tiền 15.000.000 đồng, Anh M đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp nên không xem xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: 01 cây dao tổng chiều dài 43 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, chỗ rộng nhất dài 3,6 cm, cán dao bằng gỗ dài 15,5 cm; 01 cây cù nèo tổng chiều dài 69,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại hình cong, đường dây cung dài 23cm, phần cán bằng gỗ tre dài 49 cm là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Sà Q phải chịu 200.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Trần Sà Q phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt: bị cáo Trần Sà Q 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tổng chiều dài 43 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, chỗ rộng nhất dài 3,6 cm, cán dao bằng gỗ dài 15,5 cm; 01 cây cù nèo tổng chiều dài 69,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại hình cong, đường dây cung dài 23cm, phần cán bằng gỗ tre dài 49 cm.

Các vật chứng nêu trên hiện cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa Cơ quan điều tra công an huyện U Minh và Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Sà Q phải chịu 200.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện U Minh (1b);
- Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện U Minh (1b)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh(1b);
- Bị cáo, người bị hại, (mỗi người 1b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dư Thanh Nguyễn

